TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỤ BẢN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày: 12-11-2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Đức.

Ông Hoàng Quốc Mậu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Trịnh Công H, sinh năm 2000, sinh tại tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm 26, xã Y Đ, Hện Y Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Công Kh và bà Đào Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 22 tháng 7 năm 2024 cho đến nay.

- *Bị hại:* Bà Chử Thị Ng, sinh năm 1957 (Đã chết).

Nơi cư trú của bà Ng trước khi chết: Thôn B X H, xã C H, huyện V B, tỉnh Nam Định.

Người đại diện hợp pháp của bà Chử Thị Ng:

+ Ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1953 (Là chồng của bà Ng)

+ Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1977 (Là con đẻ của bà Ng)

+ Anh Nguyễn Hữu Qu, sinh năm 1979 (Là con đẻ của bà Ng)

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981 (Là con đẻ của bà Ng)

+ Anh Nguyễn Hữu Cường, sinh năm 1990 (Là con đẻ của bà Ng)

Đều cùng cư trú tại: Thôn B X H, xã C H, Hện V B, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của ông C, anh Qu, anh Đ và anh C là: Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn B X H, xã C H, huyện V B, tỉnh Nam Định (Theo giấy uỷ quyền lập ngày 01-7-2024).

- *Người làm chứng:* Anh Trịnh Công Kh, sinh năm 1974.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo H, anh C và anh Kh; vắng mặt ông C, anh Qu, anh Đ và anh C).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Công H có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 15 giờ ngày 23-6-2024, H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đen - bạc, BKS 18D1 - 065.11, dung tích 109 cm^3 xuất phát đi từ nhà ở của H ở xóm 26, xã Y Đ, huyện Y Y, tỉnh Nam Định để đi làm tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng 15 giờ 32 phút cùng ngày, H đã điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến Km 6+800 đường tỉnh lộ 486B thuộc địa phận thôn B X H, xã C H, huyện V B, tỉnh Nam Định. Đoạn đường này mặt đường trải nhựa áp phan phẳng rộng 7,8m. Ở giữa tim đường có vạch sơn màu vàng nét đứt chia mặt đường thành hai chiều đi riêng biệt là chiều xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh và chiều ngược lại. Lề phải hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh rộng 1,2m, ngoài lề phải là mương thoát nước và có cắm biển báo hiệu giao thông là biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên. Lề trái hướng xã Hiển Khánh đi xã Cộng Hoà rộng 1,2m, ngoài lề trái là khu dân cư và lối rẽ đi thôn B X H, xã C H rộng 06m và có cắm biển báo hiệu giao thông là biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (Lối rẽ đi vào thôn B X H, xã C H). Tại khu vực đường này mặt đường có liên tiếp 04 đoạn gờ giảm tốc trên cả hai chiều đường. Lúc này, H điều khiển xe mô tô đi ở khoảng giữa của chiều đường bên phải hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh, với tốc độ di cHển của xe là 44,23 Km/h và cùng lúc này ở phía trước đầu xe mô tô do H điều khiển khoảng cách khoảng 10m đang có bà Chử Thị Ng, sinh năm 1957, trú tại thôn B X H, xã C H, huyện V B, tỉnh Nam Định một mình đi bộ sang ngang đường hướng từ lề đường bên trái sang lề đường bên phải, tới vị trí cách vạch kẻ đường ở giữa khoảng 01m. Bà Ng quan sát thấy xe mô tô do H điều khiển đang đi đến nên bà Ng đã bước lùi lại phía sau để nhường đường cho xe mô tô của H đi nhưng H lại đánh lái xe mô tô của mình sang trái nhằm để tránh ra phía sau người bà Ng. Do không chấp hành biển báo hiệu giao thông đường bộ (gờ giảm tốc trên mặt đường), không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không nhường đường cho bà Ng đang đi bộ sang đường nên H đã để cho xe mô tô mình điều khiển xô thẳng vào phần thân người bên trái của bà Ng dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ. Sau va chạm cả bà Ng và H cùng xe mô tô bị ngã đổ và rê trượt trên mặt đường. Hậu quả làm cho Ng bị thương được đưa đi Bệnh viện cấp

cứu và đến sáng ngày 24-6-2024 thì bà Ng đã bị tử vong. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản đã tiến hành các hoạt động tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông theo hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh. Lấy chân cột km 6+800 cắm ngoài lề trái hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh làm điểm mốc. Đo từ điểm mốc đến đầu dải vết cày là 8,5m. Lấy mép đường bên phải hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh làm mép đường chuẩn đã ghi nhận các dấu vết như sau:

+ Dải vết cày không liên tục làm xước nhựa mặt đường, nằm hoàn toàn ở chiều đường bên trái hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh. Vết có chiều hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh, từ tim đường ra mép đường bên trái hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh. Đầu dải vết cày nằm trên gờ giảm tốc cuối cùng trong 04 đoạn gờ giảm tốc theo hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 4,6m; cuối vết cày trùng với để chân bên phải người điều khiển xe mô tô BKS 18D1-065.11 và cách mép đường chuẩn là 6,3m. Vết cày có kích thước (5,5x0,6)m. Đo từ đầu dải vết cày đến tâm đám máu là 3,2m.

+ Đám máu đậm đặc không rõ hình nằm ở chiều đường bên phải hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh có kích thước (0,6x0,6)m. Tâm đám máu cách mép đường chuẩn 1,2m.

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, BKS 18D1 – 065.11 bị đổ sang bên phải xe, nằm hoàn toàn ở chiều đường bên trái hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh. Đầu xe quay hướng xã Hiển Khánh chếch ra tim đường, đuôi xe quay hướng xã Cộng Hoà chếch ra mép đường bên trái. Tâm bánh trước xe mô tô cách mép đường chuẩn là 5,8m; tâm bánh sau xe mô tô cách mép đường chuẩn là 6,8m.

- Khám nghiệm tử thi bà Chử Thị Ng đã ghi nhận các dấu vết như sau:

+ Khám ngoài: Mắt phải bầm tím tụ máu KT (5x2)cm; môi trên, môi dưới bên trái xuống cằm KT (9x6)cm bầm tím tụ máu; vùng bụng bên trái trên rốn bầm tím KT (1x1)cm; hạ sườn trái trượt da tự máu KT (1x1)cm; cổ tay bàn phải xuống mu bàn tay sưng nề bầm tím trên diện (12x10)cm; mặt trong 1/3 giữa cẳng chân phải bầm tím KT (3x1)cm; mặt trong 1/3 giữa cẳng chân trái bầm tím tụ máu KT (8x5)cm; vành tai trái bầm tím mặt trước, mặt sau; lỗ tai trái bám dính máu khô; vùng thái dương đỉnh chẩm trái sưng nề bầm tím KT (7x5)cm.

+ Khám trong: Gẫy cung trước xương sườn 6, 7, 8 bên trái; gẫy vỡ cung bên xương sườn 5, 6, 7, 8 bên trái; gẫy đầu dưới cả hai xương cẳng tay phải; mở rộng vết thương vùng thái dương: Tụ máu dưới da cơ; kết quả chụp CT sọ não: Hình ảnh tổn thương đụng đập, chảy máu rải rác hai bán cầu. Tụ máu dưới màng cứng vùng trán - thái dương đỉnh bán cầu trái dày khoảng 7mm, vùng trán - thái dương phải dày khoảng 3mm. Tụ máu dưới liềm đại não. Các rãnh cuộn não, khe não rải rác có tỷ trọng máu. Đường giữa lệch phải 5mm. Hình ảnh vỡ xương thái dương đỉnh trái lan qua đường giữa vào xương đỉnh phải. Tụ khí nội sọ.

- Bản kết luận giám định tử thi số 1194/KLGĐTT-KTHS ngày 28-6-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Nạn nhân Chử Thị Ng chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Do va đập và trà sát.

- Bản kết luận giám định độc chất số 099/KLGĐĐC-TTPY ngày 05-7-2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Ninh Bình đã kết luận: Mẫu máu của Trịnh Công H, sinh năm 2000. Không tìm thấy nồng độ cồn (Ethanol) trong máu: C = 0,00mg/100ml.

- Bản kết luận giám định số 1431/KL-KTHS ngày 22-8-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (ký hiệu A). Tốc độ của mô tô BKS 18D1 - 06511 tại thời điểm 15 giờ 32 phút 02 giây ngay trước khi xảy ra va chạm trong mẫu cần giám định (ký hiệu A) là 44,23 Km/h (+- 1,7 Km/h).

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản đã tạm giữ và thu giữ những đồ vật, tài liệu như sau: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đen - bạc, BKS 18D1 - 065.11 cùng toàn bộ các loại giấy tờ của xe; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 360181005468, họ tên Trịnh Công H, sinh năm 2000, trú tại: xã Y Đ, Hện Y Y, tỉnh Nam Định; 01 đoạn vi deo diễn biến vụ tai nạn giao thông phục vụ cho việc giám định.

Ngày 21-7-2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản đã trả lại cho Trịnh Công H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đen - bạc, BKS 18D1 - 065.11 cùng toàn bộ các loại giấy tờ có liên quan.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, các bên có liên quan đến vụ tai nạn đã tự nguyện thống nhất, thoả thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại và ngày 30-6-2024, Trịnh Công H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Chử Thị Ng số tiền là 130.000.000 đồng. Anh Nguyễn Hữu C là người đại diện hợp pháp của bà Chử Thị Ng, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bà Chử Thị Ng đã nhận đủ số tiền nêu trên và anh C đã không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm cho gia đình bà Ng, ngoài ra anh C còn có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho H.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản, Trịnh Công H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 50/CT-VKSVB ngày 04-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đã truy tố Trịnh Công H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trịnh Công H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và các tình tiết, sự kiện có liên quan đến vụ án đúng như nội dung đã nêu ở trên và bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời bị cáo còn đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ở môi trường ngoài xã hội.

Anh Nguyễn Hữu C là người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diệp hợp pháp khác của bị hại đã trình bày: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Trịnh Công H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền là 130.000.000 đồng, nay anh C không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì thêm cho gia đình bị hại; ngoài ra anh C còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo H một phần hình phạt và cho bị cáo H được cải tạo ở môi trường ngoài xã hội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản thực hành quyền công tố, sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Trịnh Công H và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Công H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

- Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Công H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trịnh Công H cho Uỷ ban nhân dân xã Y Đ, huyện Y Y, tỉnh Nam Định quản lý, giám sát, giáo dục. Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, các bên có liên quan đến vụ tai nạn đã tự thoả thuận giải quyết xong với nhau về việc bồi thường thiệt hại; tại phiên tòa anh Nguyễn Hữu C là người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diệp hợp pháp khác của bị hại đã không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì thêm cho gia đình bị hại. Do đó, không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trịnh Công H phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vụ Bản, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân Hện Vụ Bản và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Công H tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án và phù hợp các vật chứng của vụ án đã tạm giữ và thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Trịnh Công H có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 15 giờ 32 phút ngày 23-6-2024, bị cáo H đã một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đen - bạc, BKS 18D1 - 065.11, dung tích 109 cm^3 đi tại Km 6+800 đường tỉnh lộ 486B thuộc địa phận thôn B X H, xã C H, huyện V B, tỉnh Nam Định. Đoạn đường này nằm trong hiệu lực của biển báo hiệu giao thông đường bộ là biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, ngoài ra trên mặt đường còn có liên tiếp 04 đoạn gờ giảm tốc trên cả hai chiều đường. Lúc này, bị cáo H điều khiển xe mô tô đi ở khoảng giữa của chiều đường bên phải hướng xã Cộng Hoà đi xã Hiển Khánh, với tốc độ di chuyển của xe mô tô là 44,23 Km/h và cùng lúc này ở phía trước đầu xe mô tô bị cáo H điều khiển đang có bà Chử Thị Ng, sinh năm 1957, trú tại thôn B X H, xã C H, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định một mình đi bộ sang đường hướng từ lề đường bên trái sang lề đường bên phải, tới vị trí cách vạch kẻ đường ở giữa đường khoảng 01m. Khi bà Ng quan sát thấy xe mô tô của bị cáo H điều khiển đang đi đến thì bà Ng đã bước lùi lại phía sau để nhường đường cho xe mô tô của bị cáo H đi. Nhưng do bị cáo H không chấp hành biển báo hiệu giao thông đường bộ và không giảm tốc độ xe để có thể dừng lại một cách an toàn khi ở phía trước đang có bà Ng đi bộ sang đường nên bị cáo đã để cho xe mô tô mình điều khiển xô vào phần thân bên trái người của bà Ng làm cho cả bà Ng và bị cáo H cùng xe mô tô bị ngã đổ và rê trượt trên mặt đường. Hậu quả làm cho bà Ng bị thương và đến ngày 24-6-2024 thì bà Ng đã bị tử vong.

Xét hành vi mà bị cáo Trịnh Công H đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ như đã nêu ở trên thì thấy hành vi đó của bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ đã được quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 11 và Điều 12 của Luật giao thông đường bộ; Điều 5 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải. Do vậy, hành vi của bị cáo H đã có đủ các căn cứ và các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản về hành vi phạm tội của bị cáo H là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Công H là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến lĩnh vực an toàn giao thông và gây mất an toàn giao

thông đường bộ tại địa phương, ngoài ra còn gây lên sự hoang mang lo sợ cho những người khi tham gia giao thông. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nhưng khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông bị cáo lại không chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ nên đã vô ý gây ra vụ tai nạn dẫn tới hậu quả làm cho bà Chử Thị Ng bị tử vong. Do đó, phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như là mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Xét trước lần phạm tội này bị cáo Trịnh Công H chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu.

- Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo Trịnh Công H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong giai đoạn điều tra bị cáo Trịnh Công H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại đã có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trịnh Công H phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo được. Nên, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội mà chỉ cần dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thì cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng là để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Xét điều kiện, hoàn cảnh của gia đình bị cáo Trịnh Công H có khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa

phương nơi bị cáo cư trú. Do đó, miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Xét trong giai đoạn điều tra các bên đã tự thoả thuận giải quyết xong với nhau về việc bồi thường thiệt hại và tại phiên tòa anh Nguyễn Hữu Cần là người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diệp hợp pháp khác của bị hại cũng không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì thêm cho gia đình bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trịnh Công H phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với bà Chử Thị Ng, khi đi bộ sang đường tại nơi không có đèn tín hiệu giao thông nhưng bà Ng lại không chú ý quan sát là không bảo đảm an toàn nên đã dẫn tới vụ tai nạn giao thông nêu trên. Vì vậy, bà Ng đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 3 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ. Nên, bà Ng cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Công H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1.2. Xử phạt bị cáo Trịnh Công H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Y Y, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Trịnh Công H cho Ủy ban nhân dân xã Y Đ, huyện Y Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Bị cáo Trịnh Công H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Công H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trịnh Công H và người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Hữu C, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Vụ Bản;
- Công an huyện Vụ Bản;
- CCTHADS huyện Vụ Bản;
- UBND xã Y Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân